

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

MỤC 1. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH, GÓI THẦU:

I.1. Tên công trình, tên gói thầu:

- Tên công trình: Sửa chữa thường xuyên năm 2025 của Công ty Truyền tải điện 2.

- Tên gói thầu: “Cung cấp bình khí hiệu chuẩn cho máy Myrkos NIST Traceable CALGAS (500cc)”.

I.2. Địa điểm thực hiện:

- Địa điểm giao hàng: Đội Sửa chữa, thí nghiệm điện 2, phường Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

- Địa điểm thực hiện dịch vụ: Đội Sửa chữa, thí nghiệm điện 2, phường Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

I.3. Quy mô thực hiện của gói thầu:

Trang bị bình khí hiệu chuẩn cho máy Myrkos NIST Traceable thuộc công trình sửa chữa thường xuyên theo quyết định số 2133/QĐ-PTC2 ngày 26/8/2025 của Công ty Truyền tải điện 2 về việc phê duyệt dự toán SCTX năm 2025 Hạng mục: Trang bị bình khí chuẩn cho máy Myrkos NIST Traceable CALGAS (500cc).

STT	Tên vật tư	ĐVT	SL	Ghi chú
I	Hạng mục: Trang bị bình khí chuẩn cho máy Myrkos NIST Traceable CALGAS (500cc)			
1	Bình khí hiệu chuẩn cho máy Myrkos loại CALGAS (500cc)	Bình	01	

Chi tiết khối lượng thực hiện theo Mẫu số 01A Chương IV.

I.4. Thời gian thực hiện gói thầu:

- Nhà thầu sẽ cung cấp hàng hoá như đã mô tả theo Mẫu số 01A Chương IV trong vòng 90 ngày.

- Chi tiết lịch giao hàng và tài liệu và bản vẽ như bảng bên dưới:

Stt	Mô tả hàng hoá-dịch vụ	Địa điểm giao hàng	Thời gian giao hàng và hoàn thành các dịch vụ liên quan
1	Hàng hóa	Theo Mẫu số 01A Chương IV	Theo Mẫu số 01A Chương IV

Ghi chú :

1. Bên Dự thầu phải chào đủ số lượng mặt hàng trong phạm vi gói thầu.

2. Các mốc thời hạn: Được tính kể từ ngày ký hợp đồng (bao gồm cả ngày nghỉ theo quy định của Nhà nước).

II. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT:

II.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Vật tư chào thầu mới 100 % (chưa qua sử dụng).
- Có đầy đủ chứng chỉ nguồn gốc, chất lượng (CO, CQ).
- Nhà thầu chịu trách nhiệm đóng gói vận chuyển (bao gồm chi phí bảo hiểm) bàn giao vật tư tại Đội Sửa chữa, thí nghiệm điện 2, phường Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng để nghiệm thu.

II.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

- Khí chuẩn dùng cho máy Myrkos (máy phân tích khí hòa tan trong dầu – DGA) được sử dụng để hiệu chuẩn định kỳ cho máy Myrkos nhằm đảm bảo độ chính xác khi đo các khí hòa tan trong dầu máy biến áp, kháng điện.

- Nhà thầu phải điền đầy đủ các thông tin đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật trong bảng điền thông số, đồng thời cung cấp đầy đủ các tài liệu để chứng minh tính đúng đắn của các thông số do nhà thầu điền (tài liệu kỹ thuật, catalog, các loại test,...).

II.2.1. Thông tin thiết bị phân tích khí hòa tan hiện hữu tại Đội Sửa chữa, thí nghiệm điện 2.

STT	Mô tả	Thông tin hiện hữu	Ghi chú
1.	Máy phân tích khí hòa tan trong dầu	MYRKOS	
2.	Serial	10615002	
3.	Hãng sản xuất	Morgan schaffer - Canada	
4.	Năm đưa vào sử dụng	2007	
5.	Thông số vận hành		
	- Nguồn cung cấp	19-24Vdc	
	- Công suất	10VA	

II.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chính của vật tư:

Bảng dữ liệu yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa như sau:

STT	Mô tả	Thông số yêu cầu	Ghi chú
I	Bình khí hiệu chuẩn cho máy Myrkos		
1	Tên thiết bị	Bình khí chuẩn dùng cho máy Myrkos	

2	Nhà sản xuất/Nước sản xuất	Ghi rõ	
*3	Dung tích bình	500 cc (hoặc tương đương)	
*4	Loại khí	Hỗn hợp khí chuẩn theo khuyến cáo của hãng sản xuất Myrkos (nêu rõ thành phần khí, nồng độ, sai số)	
*5	Độ chính xác chuẩn khí	Có chứng chỉ NIST Traceable	
*6	Áp suất nạp	Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, đủ thực hiện ≥ 200 lần hiệu chuẩn	
7	Vật liệu bình	Hợp kim chịu áp lực, có van an toàn đạt chuẩn quốc tế (DIN/CGA)	
*8	Kết nối	Tương thích trực tiếp với bộ kit hiệu chuẩn Myrkos (Doble/Morgan Schaffer)	
9	Điều kiện vận hành	Nhiệt độ: $0\div 45^{\circ}\text{C}$; Áp suất lưu trữ: 1000–2000 psi (hoặc theo tiêu chuẩn khí nén công nghiệp)	
*10	Chứng từ kèm theo	CO, CQ hợp lệ; NIST Traceable Certificate	

Ghi chú:

- Các hạng mục đánh dấu (*) tại bảng dữ liệu là yêu cầu cơ bản của đặc tính kỹ thuật thiết bị chính, nhà thầu không đáp ứng hoặc không chứng minh được tính đáp ứng của các yêu cầu cơ bản trên sẽ được xem là không đạt yêu cầu.

II.3. Các yêu cầu khác:

II.3.1. Các yêu cầu khác về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về phương thức thanh toán, yêu cầu về cung cấp tài chính:

Nhà thầu tham chiếu theo E-ĐKCT Chương VII HSMT

II.3.2. Các yêu cầu về dịch vụ liên quan: Không

II.3.3. Yêu cầu về cam kết chất lượng vận hành thiết bị:

Nhà thầu phải nộp trong Hồ sơ dự thầu các tài liệu sau:

- Bản cam kết chất lượng thiết bị.
- Bản cam kết tỷ lệ (xác suất) khiếm khuyết và hỏng hóc của vật tư và cam

kết có mặt tại hiện trường để điều tra, xác định nguyên nhân khiếm khuyết, hỏng hóc, sự cố và phải khắc phục nếu do lỗi của nhà sản xuất khi chủ đầu tư yêu cầu.

II.3.4. Đấu thầu bền vững:

VTTB chào thầu phải bảo đảm hàng hóa thân thiện môi trường.

II.3.5. Phương án thay thế: Không áp dụng

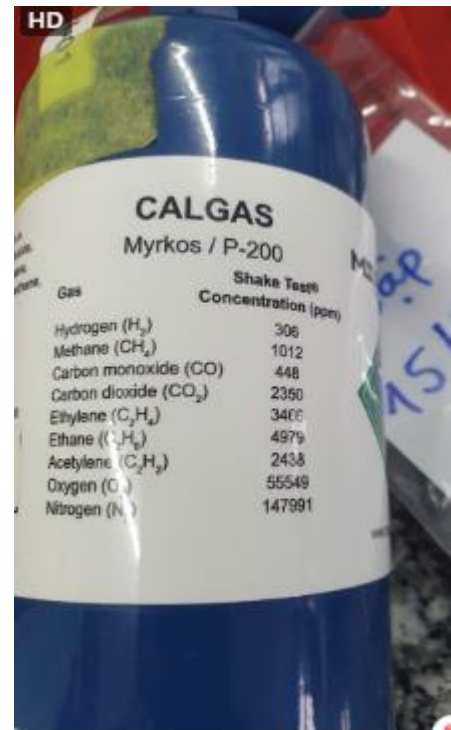
II.3.6. Thu hồi vật tư thay thế: Không có

MỤC 2. BẢN VẼ: Không có

MỤC 3. KIỂM TRA VÀ THỬ NGHIỆM:

- Đạt chứng chỉ pha chế theo ISO 6142/ISO17025 hoặc tương đương.

MỤC 4. PHỤ LỤC HÌNH ẢNH THAM KHẢO.



Bình khí chuẩn hiện hữu dùng để hiệu chuẩn máy Myrkos